

Số: 27/2024/QĐST-HNGĐ

Bảo Lạc, ngày 11 tháng 7 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 23/2024/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 5 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Chị Vũ Thị P, sinh năm 1993;

Bị đơn: Anh Sùng A T, sinh năm 1993;

Cùng địa chỉ: Xóm N, xã B, huyện B, tỉnh Cao Bằng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81 và Điều 82 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 7 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 7 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Vũ Thị P và anh Sùng A T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

2.1 Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị P và anh Sùng A T thống nhất thoả thuận thuận tình ly hôn.

2.2 Về con chung: Chị Vũ Thị P và anh Sùng A T thống nhất thoả thuận:

Giao 02 con chung là các cháu: Sùng A H, sinh ngày 07/9/2012 và Sùng Thị N, sinh ngày 24/8/2016 cho anh Sùng A T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi đủ 18 tuổi; Chị P không cấp dưỡng nuôi con. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con không ai được phép cản trở.

2.3 Về tài sản: Chị Vũ Thị P và anh Sùng A T thống nhất thoả thuận: Không có tài sản chung, không yêu cầu Toà án giải quyết.

#### *2.4 Về án phí:*

Chị Vừ Thị P và anh Sùng A T thống nhất thỏa thuận: Mỗi người tự nộp phần án phí riêng của bản thân.

Áp dụng khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Chị Vừ Thị P phải nộp 75.000 đồng (Bảy mươi năm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước.

Chị Vừ Thị P đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí sơ thẩm theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0003353 ngày 06 tháng 5 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng. Chị Vừ Thị P được trả lại 225.000 đồng (Hai trăm hai mươi năm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp.

Anh Sùng A T phải nộp 75.000 đồng (Bảy mươi năm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### ***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- TAND tỉnh Cao Bằng;
- VKSND huyện Bảo Lạc;
- Chi cục THADS huyện Bảo Lạc;
- UBND xã Bảo Toàn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**TÔ THỊ THÙY NGÂN**